

Số: 01 /2019/QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 04 tháng 01 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định định mức hoạt động của Đội Tuyên truyền lưu động cấp tỉnh, cấp huyện và mức chi bồi dưỡng biểu diễn, luyện tập đối với các thành viên Đội Nghệ thuật quần chúng cấp tỉnh, cấp huyện trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;  
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;  
Căn cứ Thông tư liên tịch số 46/2016/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 11/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chế độ quản lý đặc thù đối với Đội Tuyên truyền lưu động cấp tỉnh và cấp huyện;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Quy định định mức hoạt động của Đội Tuyên truyền lưu động cấp tỉnh, cấp huyện và mức chi bồi dưỡng biểu diễn, luyện tập đối với các thành viên Đội Nghệ thuật quần chúng cấp tỉnh, cấp huyện trên địa bàn tỉnh Gia Lai, cụ thể:**

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh: Quy định định mức hoạt động trong năm của Đội Tuyên truyền lưu động cấp tỉnh, cấp huyện và mức chi bồi dưỡng biểu diễn, luyện tập khi tập luyện, tham gia hội thi, hội diễn hoặc thực hiện nhiệm vụ chính trị theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt đối với các thành viên Đội Nghệ thuật quần chúng cấp tỉnh, cấp huyện trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

b) Đối tượng áp dụng

- Đội Tuyên truyền lưu động cấp tỉnh, cấp huyện.  
- Thành viên Đội Nghệ thuật quần chúng cấp tỉnh, cấp huyện khi tập luyện, tham gia hội thi, hội diễn hoặc thực hiện nhiệm vụ chính trị theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

2. Định mức hoạt động trong năm của Đội Tuyên truyền lưu động cấp tỉnh, cấp huyện

a) Số buổi hoạt động

- Đội Tuyên truyền lưu động cấp tỉnh: Từ 120 đến 140 buổi/năm.

- Đội Tuyên truyền lưu động cấp huyện: Từ 100 đến 120 buổi/năm.

b) Tổ chức liên hoan, hội thi, hội diễn tuyên truyền lưu động

- Đội Tuyên truyền lưu động cấp tỉnh: Từ 01 đến 02 cuộc/năm.

- Đội Tuyên truyền lưu động cấp huyện: Từ 01 đến 02 cuộc/năm.
- c) Biên tập chương trình tuyên truyền, hướng dẫn nghiệp vụ, phát hành tranh cổ động, các tài liệu tuyên truyền khác
  - Đội Tuyên truyền lưu động cấp tỉnh: Từ 08 đến 12 tài liệu/năm.
  - Đội Tuyên truyền lưu động cấp huyện: Từ 08 đến 12 tài liệu/năm.
- d) Mở lớp bồi dưỡng nghiệp vụ tuyên truyền cơ sở:
  - Đội Tuyên truyền lưu động cấp tỉnh: Từ 01 đến 02 lớp/năm.
  - Đội Tuyên truyền lưu động cấp huyện: Từ 01 đến 02 lớp/năm.
- e) Biên tập, dàn dựng chương trình mới
  - Đội Tuyên truyền lưu động cấp tỉnh: Từ 04 đến 06 chương trình/năm.
  - Đội Tuyên truyền lưu động cấp huyện: Từ 04 đến 06 chương trình/năm.

**Điều 2. Mức chi bồi dưỡng luyện tập, biểu diễn đối với các thành viên Đội Nghệ thuật quần chúng cấp tỉnh, cấp huyện khi tập luyện, tham gia hội thi, hội diễn hoặc thực hiện nhiệm vụ chính trị theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt**

1. Mức chi bồi dưỡng luyện tập chương trình mới: 60.000 đồng/người/buổi/4 giờ. Số buổi tập tối đa cho một chương trình mới là 10 buổi.
2. Mức chi bồi dưỡng trong chương trình biểu diễn lưu động:
  - a) Đối với vai chính là 100.000 đồng/người/buổi biểu diễn lưu động.
  - b) Đối với các vai diễn khác là 80.000 đồng/người/buổi biểu diễn lưu động.

**Điều 3. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ~~14~~ tháng ~~11~~ năm 2019.
2. Quyết định này thay thế Quyết định số 48/2012/QĐ-UBND ngày 26/12/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc quy định định mức hoạt động và định mức chi bồi dưỡng biểu diễn, luyện tập đối với Đội tuyên truyền lưu động cấp tỉnh, cấp huyện.

**Điều 4. Trách nhiệm thi hành**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Gia Lai; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *Trac*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và DL;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ VHTTDL;
- TT. TU, TT.HĐND tỉnh (b/cáo);
- MTTQVN tỉnh (phối hợp);
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, KGVX, KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



*Võ Ngọc Thành*  
**Võ Ngọc Thành**